TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2018/HNGĐ-ST
Ngày 07 - 6-2018
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trương Thị Xê
Bà Trần Thị Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2018/TLST-HNGĐ ngày 26/3/2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị T, sinh năm 1996
Trú tại: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1993
Trú tại: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do và không có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn ly hôn ngày 26/3/2018 và bản tự khai ngày 13/4/2018 tại phiên tòa thì nguyên đơn chị Phạm Thị T trình bày: Chị và anh Nguyễn Thanh T lấy nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 21/10/2014 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng vào làm ăn sinh sống ở Sài Gòn. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính tình, thường xuyên cãi nhau. Đến năm 2017 anh Nguyễn Thanh T đã bỏ về quê sống với bố mẹ đẻ tại thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình làm ăn sinh sống, từ đó cho đến nay vợ chồng sống ly thân, anh Nguyễn Thanh T không liên lạc thăm hỏi vợ con, không ai còn quan tâm đến ai. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng sống ly thân cũng khá lâu, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn anh Nguyễn Thanh T.

Về quan hệ con cái : Chị và anh Nguyễn Thanh T có một con chung là Nguyễn Phạm Hoài T, sinh ngày 04/10/2014 con hiện đang sống với chị. Sau khi ly hôn thì chị có nguyện vọng xin được nuôi con, không yêu cầu anh Nguyễn Thanh T cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Thanh T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo việc thụ lý vụ án, đồng thời triệu tập anh đến Tòa án và Ủy ban nhân dân xã H nhiều lần để giải quyết việc chị Phạm Thị T xin ly hôn, nhưng anh Nguyễn Thanh T vắng mặt không có lý do và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án biết.

Qua xác minh tại địa phương (UBND xã H) thì anh Nguyễn Thanh T đang có hộ khẩu thường trú và đang làm ăn sinh sống tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đồng thời triệu tập anh Nguyễn Thanh T đến Tòa án và Ủy ban nhân dân xã H hợp lệ nhiều lần để giải quyết việc chị Phạm Thị T xin ly hôn, nhưng anh Nguyễn Thanh T vắng mặt không có lý do và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án biết.

Qua xác minh tại địa phương (UBND xã H) thì anh Nguyễn Thanh T đang có hộ khẩu thường trú và đang làm ăn sinh sống tại địa phương.

Anh Nguyễn Thanh T được Tòa án triệu tập 02 lần đến tham gia tố tụng tại phiên tòa vào các ngày 22/5/2018 và ngày 07/6/2018, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xử vắng mặt anh Nguyễn Thanh T là có căn cứ.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Thanh T yêu nhau tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 21/10/2014 tại UBND xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng vào làm ăn sinh sống ở Sài Gòn. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được 02 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính tình, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Đến năm 2017 anh Nguyễn Thanh T đã bỏ về quê sống với bố mẹ đẻ tại thôn H, xã , huyện L, tỉnh Quảng Bình làm ăn sinh sống, từ đó cho đến nay vợ chồng sống ly thân, hai bên bỏ mặc không ai còn quan tâm đến ai. Vì vậy, cần xử cho chị Phạm Thị T được ly hôn anh Nguyễn Thanh T là phù hợp với khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân gia đình.

[2] Về quan hệ con chung: Anh chị có một con chung là Nguyễn Phạm Hoài T, sinh ngày 04/10/2014 hiện nay đang sống với chị Phạm Thị T. Sau khi ly hôn chị Phạm Thị T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con và không yêu cầu anh Nguyễn Thanh T cấp dưỡng nuôi con. Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của chị Phạm Thị T là chính đáng, cần giao con Nguyễn Phạm Hoài T, sinh ngày 04/10/2014 cho chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Nguyễn Thanh T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con vì chị Phạm Thị T không yêu cầu

[3] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Th trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí ly hôn : Chị Phạm Thị T phải chịu theo luật định.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Về quan hệ hôn nhân : Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân gia đình, xử cho chị Phạm Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T.

2/Về con chung: Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, xử giao con Nguyễn Phạm Hoài T, sinh ngày 04/10/2014 cho chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành(18 tuổi). Anh Nguyễn Thanh T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con vì chị Phạm Thị T không yêu cầu. Anh Nguyễn Thanh T có quyền thăm con theo quy định tại khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

3/Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử: Chị Phạm Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0001733 ngày 26/3/2018.(Chị Phạm Thị T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm)

Chị Phạm Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/6/2018) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm; Anh Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình nơi anh thường trú./.

Nơi nhận :
-VKS huyện Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS Lệ Thủy;
- Các đương sự;
- UBND xã H Thủy;
- Lưu VP; HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Dương